

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 348/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 về việc “xin ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc M, sinh năm: 1987;

Hộ khẩu thường trú: 242A, ấp MA, xã MP, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh Huỳnh Tuấn T, sinh năm: 1985.

Hộ khẩu thường trú: 242A, ấp MA, xã MP, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc M và anh Huỳnh Tuấn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Trần Thị Ngọc M và anh Huỳnh Tuấn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Huỳnh Thanh S, sinh ngày 25/8/2008 và Huỳnh Thanh N, sinh ngày 20/7/2017. Khi ly hôn chị M sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thanh N, anh T nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thanh S, anh chị không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Chị M, anh T có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Ngọc M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị M đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0023851 ngày 30/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên hoàn lại cho chị M số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Mỹ Tho;
- Chi cục THA DS thành phố Mỹ Tho;
- UBND Phường 3;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Liên